

**Bản án số: 121/2017/HSST**  
**Ngày: 27/12/2017**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN TỈNH AN GIANG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền***

***Hội thẩm nhân dân:***

1. Bà **Lê Thị Thanh Vân** - Cán bộ Tư pháp phường Mỹ Xuyên.

2. Ông **Nguyễn Tấn Hậu** - Chuyên viên Phòng giáo dục TP. Long Xuyên

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu*** – Cán bộ tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên

***Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên: Ông Lương Quốc Danh*** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 116/2017/HSST ngày 24/11/2017 đối với bị cáo:

**Nguyễn V H**, sinh ngày 30/01/2000 tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tạm trú: 32A, tổ 66A, khóm Đông An 5, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; Con ông: Nguyễn Văn Út, sinh năm 1985 và bà Nguyễn Thị Xuân Tuyết, sinh năm 1985; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại: Nguyễn V B**, sinh năm 1973; Nơi cư trú: 963/7B, khóm Tây Khánh 7, phường Mỹ Hòa, Tp. Long Xuyên, An Giang – Vắng mặt.

**\* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Hậu: Ông Hoàng K**, sinh năm 1985 (Chú ruột của H); Cư trú: 32A, tổ 66A, khóm Đông An 5, phường Mỹ Xuyên, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang – Có mặt

**\* Người bào chữa cho bị cáo Hậu: Ông Hà Quang Vân** – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang – Có mặt

## NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn V H bị Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn Hậu ở chung nhà với ông Nguyễn V B là bác ruột của H tại số 963/7B, khóm Tây Khánh 7, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Khoảng 17 giờ ngày 20/5/2017, lợi dụng lúc ông B đi vắng, H lấy chùm chìa khóa ở chuồng gà rồi vào nhà mở khóa phòng ngủ của ông B lấy trộm con heo bằng nhựa để trên đầu kết sắt để lấy trộm 4.443.000đ trong con heo. Sau đó H đến cửa hàng điện thoại Lê Lai ở phường Đông Xuyên mua 01 điện thoại Iphone 4S, 01 thẻ điện thoại Mobifone, 01 thẻ điện thoại Vietnammobi tổng cộng 1.670.000đ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H đến Công an phường Mỹ Hòa đầu thú và giao nộp số tiền còn lại 2.732.000đ cùng với 01 điện thoại Iphone 4S đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng số: 108/VKS-HS ngày 20/11/2017 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Nguyễn V H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60, Điều 69 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn V H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 01 năm đến 02 năm về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Bị cáo là cháu của ông Nguyễn V B, do biết nơi ông B để heo nhựa trên kết sắt và trong heo có tiền nên vào ngày 20/5/2017 bị cáo đã thực hiện hành vi lấy trộm 4.443.000đ của của ông Nguyễn V B như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo H có ý kiến: Thống nhất tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị. Về hình phạt bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, giữa bị cáo và bị hại có quan hệ họ hàng với nhau, bị hại có đơn bãi nại, phạm tội mang tính nhất thời, thành khẩn khai báo, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, sau khi phạm tội đã đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 69, Điều 70 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại xã phường cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## XÉT THẤY

Qua lời khai nhận của bị cáo còn phù hợp với các chứng cứ khác đó là: lời khai bị hại Nguyễn V B; người làm chứng Lê V L và các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ căn cứ để xác định: Vào ngày 20/5/2017, Nguyễn V H đã thực hiện hành vi lấy trộm số tiền **4.443.000 đồng** của ông Nguyễn V B. Hành vi của bị cáo Nguyễn V H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Bị cáo tuy chưa thành niên nhưng khỏe mạnh, đủ khả năng nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra khi được ông Nguyễn V B là bác ruột cho ở chung nhà thì bị cáo phải có ý thức bảo vệ tài sản của bác mình và cố gắng tìm công việc phù hợp nuôi sống bản thân và sống có ích cho xã hội, thế nhưng chỉ vì bản tính tham lam, muốn có tiền nhanh chóng tiêu xài mà không phải tốn công sức cực nhọc nên bị cáo đã cố ý phạm tội bằng cách lợi dụng sơ hở của anh bác để lén lút lấy trộm tài sản. Hành vi của bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên có xem xét bị cáo khi phạm tội bị cáo chưa thành niên, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, tài sản thu hồi trả lại cho người bị hại nên thiệt hại xảy ra không lớn và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo và người bào chữa cho bị cáo nêu ra nhiều tình tiết giảm nhẹ và áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội đề nghị cho bị cáo mức hình phạt giáo dục tại xã phường. Qua xem xét đề nghị của Viện kiểm sát và người

bào chữa. Hội đồng xét xử nhận thấy khi phạm tội bị cáo đã 17 tuổi ở lứa tuổi này bị cáo đã phần nào nhận thức đầy đủ hành vi của mình, bản thân bị cáo biết trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Nên việc áp dụng hình phạt giáo dục tại xã phường là chưa tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và có thời gian thử thách đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

**Trách nhiệm dân sự:** Người bị hại ông B đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự nên Tòa án không xét đến.

**Bởi các lẽ trên.**

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

**2. Áp dụng:** Khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 60, điều 69 Bộ Luật Hình sự.

**Xử phạt: Bị cáo Nguyễn V H 09 (chín) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (27/12/2017).

Giao Nguyễn V H cho Ủy ban Nhân dân phường Mỹ Xuyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

**3. Án phí sơ thẩm:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

*(Đã giải thích án treo)*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Những người tham gia tố tụng
- TAND tỉnh AG;
- Công an TPLX;
- THA DS TPLX;
- Lưu hồ sơ

**Bùi Phương Quyền**